

## BÀI HỌC 4

## CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO HỘI THÁNH ĐẦU TIÊN

**CÂU GỐC:** “Đạo Đức Chúa Trời càng ngày càng tràn ra, số môn đồ tại thành Giê-ru-sa-lem thêm lên nhiều lắm. Cũng có rất nhiều thầy tế lễ vâng theo đạo nữa” (Công vụ 6:7).

**KINH THÁNH NGHIÊN CỨU:** Công vụ 6; Công vụ 7:48; Hê-bơ-rơ 5:11-14; Mi-chê 6:1-16; Công vụ 7; Công vụ 8:4-25.

Nhiều người theo đạo tại Lễ Ngũ Tuần là người Do Thái Hy Lạp (Hê-lê-nít), nghĩa là những người Do Thái đến từ thế giới Hy Lạp - La Mã hiện đang sống ở Giê-ru-sa-lem (Công vụ 2:5, 9-11). Mặc dù là người Do Thái, những người này khác với người Do Thái ở Giu-đê – “người Hê-bơ-ơ” – được đề cập đến trong Công vụ 6:1 trong nhiều khía cạnh. Sự khác biệt rõ ràng nhất là thường thường người Hê-lê-nít không nói tiếng Aramaic, ngôn ngữ được nói ở Giu-đê vào thời đó.

Cũng có một số khác biệt nữa, cả về văn hóa lẫn tôn giáo. Vì được sinh ra ở nước ngoài, nên họ không có gốc trong các truyền thống của người Do Thái ở Giu-đê, hoặc ít nhất rễ của họ không sâu như những người Do Thái Giu-đê. Có lẽ họ không gắn bó quá nhiều với các lễ nghi trong đền thờ và những khía cạnh của luật pháp Môi-se chỉ áp dụng cho đất Y-sơ-ra-ên.

Hơn nữa, vì phần lớn cuộc đời của họ sống ở trong môi trường Hy Lạp La Mã và đã có sự tiếp xúc gần gũi với người Ngoại, lẽ tự nhiên họ sẵn sàng hơn để hiểu đặc điểm của đức tin Cơ Đốc giáo. Thật ra, nhiều tín đồ Hy Lạp đã tin rằng Đức Chúa Trời đã từng thực hiện lệnh truyền làm chứng cho cả thế giới.

## 1. SỰ BỎ NHIỆM BẢY NGƯỜI

### Đọc Công vụ 6:1. Các tín đồ Hê-lê-nít phàn nàn về điều gì?

---



---

“Nguyên nhân của sự phàn nàn là người Hê-bơ-rơ đã bỏ bê những góa phụ Hy Lạp trong sự cấp phát hằng ngày. Bất kỳ sự bất bình đẳng nào cũng trái với tinh thần của phúc âm, nhưng Sa-tan đã thành công trong việc kích động sự nghi ngờ. Ngay lập tức các biện pháp phải được thực hiện để cắt bỏ tất cả các cơ hội bất mãn, để kẻ thù không chiến thắng trong việc tạo ra sự chia rẽ giữa các tín đồ.” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 88.

Giải pháp do các sứ đồ đề nghị là người Do Thái chọn bảy người trong số họ để “phục vụ bàn tiệc [*diakoneō*]” (Công vụ 6:2), trong khi họ dành thời gian để cầu nguyện và “chức vụ [*diakonia*] giảng đạo (Công vụ 6:4). Vì *diakoneō* và *diakonia* thuộc cùng một gốc chữ, chỉ có sự khác biệt thực sự là giữa “bàn tiệc” trong Công vụ 6:2 và “giảng đạo” trong Công vụ 6:4. Điều này, cùng với tính từ “hằng ngày” (Công vụ 6:1), cho thấy hai yếu tố chính của đời sống hằng ngày của Hội thánh ban đầu: giảng dạy (“đạo”) và thông công (“bàn tiệc”); công việc thứ hai bao gồm bữa ăn của cộng đồng, Bữa Tiệc Thánh của Chúa và cầu nguyện (Công vụ 2:42, 46; 5:42).

Đó là, với tư cách là ủy viên có thẩm quyền về các sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su, các sứ đồ sẽ dành thì giờ cho sự cầu nguyện và dạy đạo cho các tín đồ, trong khi Bảy người sẽ phụ trách các hoạt động về thông công, trong một số các hội thánh tư gia. Tuy nhiên, các trách nhiệm của họ không chỉ giới hạn trong các nhiệm vụ của các chấp sự như được hiểu ngày nay. Thật ra họ là các nhà lãnh đạo cộng đồng đầu tiên của hội thánh.

### Đọc Công vụ 6:2-6. Bảy người được chọn và phục vụ như thế nào?

---

Các ứng cử viên phải có đạo đức, thiêng liêng và thực tế: họ nên có danh tiếng tốt, được đầy dẫy Đức Thánh Linh và trí khôn. Với sự chấp thuận của cộng đồng, Bảy người được chọn và sau đó được ủy thác qua sự cầu nguyện và đặt tay. Nghi lễ dường như cho thấy sự công nhận của công chúng và việc trao quyền để làm việc như là các chấp sự.

**Thật dễ dàng để gieo xáo trộn trong hàng ngũ, phải không? Làm thế nào chúng ta có thể làm tất cả trong quyền năng mà Đức Chúa Trời ban cho để giữ hòa bình giữa chúng ta và thay vào đó, chú tâm vào sứ mạng?**

---

## 2. CHỨC VỤ CỦA Ê-TIÊN

Sau khi được bổ nhiệm, Bảy người không những chỉ tham gia vào chức vụ của hội thánh nhưng còn làm các nhân chứng hiệu quả. Kết quả là Phúc âm tiếp tục lan rộng, và số lượng các tín đồ tiếp tục gia tăng (Công vụ 6:7). Lê dĩ nhiên, sự tăng trưởng này bắt đầu thì cũng đem lại sự chống đối với hội thánh đầu tiên. Câu chuyện sau đó tập trung vào Ê-tiên, một người được đầy ơn và quyền phép hiếm có.

**Đọc Công vụ 6:8-16. Những câu này dạy chúng ta gì về đức tin và bản tính của Ê-tiên? Ngoài ra, bài giảng của ông đã nói gì khiến cho các người chống đối rất tức giận?**

---



---



---

Là người Do Thái Hê-lê-nít, Ê-tiên đã chia sẻ phúc âm trong các nhà hội Hê-lê-nít ở Giê-ru-sa-lem. Có nhiều nhà hội như vậy trong thành phố; Công vụ 6:9 có đề cập đến hai trong số đó, một là của những người nhập cư miền Nam (người Do Thái từ Sy-ren và A-léc-xan-đơ) và một là những người nhập cư miền Bắc (những người từ Si-li-si và A-si).

Chắc chắn Đức Chúa Giê-su là trung tâm của các cuộc tranh luận, nhưng các cáo buộc chống lại Ê-tiên cho biết sự hiểu biết về Phúc Âm và ý nghĩa có thể vượt quá sự hiểu biết của các tín hữu Giu-đê. Ê-tiên đã bị cáo buộc là nói những lời phạm thượng tới Môi-se và Đức Chúa Trời; đó là, chống pháp luật và đền thờ. Ngay cả khi Ê-tiên bị hiểu lầm về một số điều – hoặc những lời của ông đã bị cố ý bóp méo – và các nhân chứng giả dối đã bị bắt buộc phải nói chống lại ông, các cáo buộc có thể không hoàn toàn sai, như trong trường hợp của chính Đức Chúa Giê-su (Mác 14:58; Giảng 2:19). Sự lên án rõ ràng của Ê-tiên ở Tòa Công luận là về sự coi đền thờ như thần tượng (Công vụ 7:48) cho thấy ông hiểu được những ý nghĩa sâu xa hơn về cái chết của Đức Chúa Giê-su và sẽ đưa về đâu, ít nhất là đối với đền thờ và các nghi lễ.

Nói cách khác, trong khi có lẽ nhiều tín đồ Do Thái gốc Giu-đê vẫn còn quá gắn bó với đền thờ và các nghi lễ khác (Công vụ 3:1; 15:1, 5; 21:17-24) và thấy khó để bỏ đi (Ga-la-ti 5:2-4; Hê-bơ-rơ 5:11-14), Ê-tiên, và có lẽ những tín đồ Hê-lê-nít khác, mau chóng hiểu rằng sự chết của Đức Chúa Giê-su có nghĩa là sự chấm dứt các nghi lễ của đền thờ.

**Tại sao chúng ta phải cẩn thận không để bị khóa chặt vào một số quan niệm quen thuộc của mình mà không tiếp nhận ánh sáng mới?**

---

### 3. TRƯỚC TÒA CÔNG LUẬN

**Đọc Công vụ 7:1-53. Ê-tiên đã nói gì với những kẻ cáo buộc mình?**

Những lời cáo buộc chống lại Ê-tiên đã dẫn đến việc ông bị Tòa Công luận bắt và đem ra xét xử. Theo truyền thống của người Do Thái, luật pháp và các nghi lễ đến thờ là hai trong ba cột trụ của họ – cột trụ thứ ba là làm việc lành. Chỉ đơn giản ám chỉ các nghi lễ của Môi-se đã trở nên lỗi thời thì thật là một cuộc tấn công vào những gì thiêng liêng nhất của Do Thái giáo; vì thế mà ông bị kết án là phạm thượng (Công vụ 6:11).

Câu trả lời của Ê-tiên là bài giảng dài nhất trong sách Công vụ, điều đó là dấu cho thấy tầm quan trọng của bài này. Mặc dù ngay từ đầu dường như không có gì hơn là một bài kể chuyện tẻ nhạt về lịch sử Y-sơ-ra-ên, chúng ta nên hiểu bài giảng liên quan đến giao ước trong Cựu Ước và cách các tiên tri dùng cấu trúc khi họ đứng lên như các nhà cải cách tôn giáo kêu gọi dân trở lại với các đòi hỏi của giao ước. Khi điều đó xảy ra, đôi khi họ dùng chữ Do Thái *rib*, dịch là “vụ kiện theo giao ước”, để diễn tả ý của Đức Chúa Trời như hành động pháp lý đối với dân sự vì họ không giữ giao ước.

Ví dụ, trong Mi-chê 6:1, 2, *rib* xảy ra ba lần. Lúc đó, theo kiểu mẫu của giao ước ở Si-nai (Xuất Ê-díp-tô Ký 20–23), Mi-chê nhắc nhở dân sự về các hành động quyền phép mà Đức Chúa Trời làm cho họ (Mi-chê 6:3-5), các quy định và sự vi phạm giao ước (Mi-chê 6:6-12), và cuối cùng là các lời rủa sả cho các sự vi phạm (Mi-chê 6:13-16).

Đây có lẽ là bối cảnh của bài giảng của Ê-tiên. Khi được yêu cầu giải thích hành động của mình, ông không cố gắng để bác bỏ các cáo buộc cũng không bênh vực đức tin của mình. Thay vào đó, ông cất tiếng nói giống như các tiên tri thời xưa đã làm khi họ đưa *rib* của Đức Chúa Trời chống lại Y-sơ-ra-ên. Sự ôn lại lâu dài của ông về mối quan hệ trong quá khứ của Đức Chúa Trời với Y-sơ-ra-ên nhằm minh họa cho sự vô ơn và bất tuân của họ.

Thật vậy, theo Công vụ 7:51-53, Ê-tiên không còn là bị cáo nữa nhưng là luật sư và tiên tri trình bày vụ kiện giao ước của Đức Chúa Trời chống lại các nhà lãnh đạo này. Nếu tổ phụ của họ phạm tội giết các tiên tri, thì họ còn hơn thế nữa. Sự thay đổi từ “tổ phụ chúng ta” (Công vụ 7:11, 19, 38, 44, 45) thành “tổ phụ các ngươi” (Công vụ 7:51) là rất quan trọng: Ê-tiên đã phá vỡ sự liên đới của mình với dân sự và đã giữ vững lập trường cho Đức Chúa Giê-su. Giá phải trả sẽ rất lớn; tuy nhiên, những lời của ông không hề tỏ ra sợ hãi hoặc hối hận.

**Lần cuối cùng bạn cần phải giữ vững lập trường và kiên quyết cho Đức Chúa Giê-su là khi nào? Bạn đã làm gì, hay bạn chỉ nói đồng dài? Nếu là điều sau, bạn cần thay đổi điều gì?**

## 4. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU Ở ĐỀN THÁNH TRÊN TRỜI

Theo định nghĩa, tiên tri (tiếng Hê-bơ-rơ, *nābi*) là người nói cho Đức Chúa Trời, nên Ê-tiên đã trở thành một tiên tri ngay khi ông đưa *rib* của Chúa chống lại Y-sơ-ra-ên. Tuy nhiên, chức vụ tiên tri của ông thì khá ngắn.

**Đọc Công vụ 7:55, 56. Ý nghĩa về sự hiện thấy của Ê-tiên là gì?**

“Khi Ê-tiên nói đến điều này, đã có một sự hỗn loạn trong dân chúng. Khi ông nói về Đấng Christ với những lời tiên tri và nói như Ngài đã làm trong đền thờ, thì thấy tế lễ, giả bộ kinh khiếp, xé áo choàng. Đối với Ê-tiên, hành động này là một dấu hiệu cho thấy tiếng nói của ông sẽ sớm bị im lặng mãi mãi. Ông đã thấy sự chống đối những lời của ông và biết rằng đây là lần làm chứng cuối cùng của mình. Mặc dù trong khi đang giảng, ông đã đột ngột kết thúc” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 100.

Trong khi Ê-tiên đứng trước các nhà lãnh đạo Do Thái, giảng giải việc Đức Chúa Trời chống lại họ, thì Đức Chúa Giê-su đang đứng trong đền thánh trên trời, bên hữu Đức Chúa Cha, một dấu hiệu cho thấy sự phán xét trên trái đất là một sự diễn tả sự phán xét thật sẽ diễn ra trên trời. Đức Chúa Trời sẽ phán xét các thầy giáo giả và các nhà lãnh đạo giả dối ở Y-sơ-ra-ên.

Điều này giải thích tại sao lời kêu gọi ăn năn, một điểm chung trong các bài giảng trước đây trong sách Công vụ (2:38; 3:19; 5:31) không thấy ở đây. Chính thể thần quyền của Y-sơ-ra-ên đã chấm dứt, nghĩa là sự cứu rỗi của thế giới sẽ không còn dùng quốc gia Y-sơ-ra-ên làm trung gian như đã hứa với Áp-ra-ham (Sáng thế Ký 12:3; 18:18; 22:18), nhưng qua những người theo Đức Chúa Giê-su, người Do Thái và dân Ngoại, những người bây giờ sẽ rời khỏi Giê-ru-sa-lem và làm chứng cho thế giới (Công vụ 1:8).

**Đọc Công vụ 7:57–8:1, 2. Lu-ca viết về cái chết của Ê-tiên thế nào?**

Việc ném đá là hình phạt cho lời nói phạm thượng (Lê-vi Ký 24:14), mặc dù không rõ Ê-tiên có bị kết án tử hình hay chỉ bị hành hình bởi một đám đông cuồng tín. Dù sao đi nữa, ông cũng là tín đồ đầu tiên của Đức Chúa Giê-su bị giết vì đức tin của mình. Các kẻ làm chứng lấy áo xống mình để nơi chân Sau-lơ cho thấy ông là người đứng đầu các đối thủ của Ê-tiên; tuy nhiên, khi Ê-tiên cầu nguyện cho những người hành quyết, ông cũng cầu nguyện cho Sau-lơ. Chỉ người có bản tính cao thượng và đức tin vững chắc mới có thể làm được một điều như vậy, một sự biểu lộ đức tin mạnh mẽ và sự hiện diện của Đấng Christ trong cuộc đời mình.

## 5. SỰ LAN TRUYỀN CỦA PHÚC ÂM

Sự chiến thắng trên Ê-tiên đã dẫn lên một cuộc bách hại vĩ đại chống lại các tín đồ ở Giê-ru-sa-lem, chắc chắn là do cùng một nhóm đối thủ khởi xướng. Lãnh đạo của nhóm là Sau-lơ, người gây thiệt hại lớn cho hội thánh (Công vụ 8:3; 26:10). Tuy nhiên, cuộc bách hại đã được đem lại hậu quả tốt.

Thật vậy, các tín đồ chạy tản lạc khắp Giu-đê và Sa-ma-ri, đi khắp nơi rao giảng Phúc âm. Mạng lệnh để làm chứng trong các khu vực đó (Công vụ 1:8) đã được ứng nghiệm.

**Đọc Công vụ 8:4-25. Các bài học nào được bày tỏ trong hoàn cảnh này?**

---

Người Sa-ma-ri là người Do Thái 50 phần trăm, ngay cả từ quan điểm tôn giáo. Họ là những người theo đạo độc thần (*monotheist*), đã chấp nhận năm quyển sách đầu tiên của Môi-se (Ngũ Kinh), thực hành phép cắt bì, và mong đợi Đấng Mê-si. Tuy nhiên, đối với người Do Thái thì tôn giáo Sa-ma-ri là bại hoại, nghĩa là người Sa-ma-ri không có phần nào trong giao ước thương xót của Y-sơ-ra-ên.

Sự trở lại đạo bất ngờ của những người Sa-ma-ri đã làm hội thánh ở Giê-ru-sa-lem kinh ngạc, do đó các sứ đồ đã gửi Phi-e-rơ và Giăng để xem xét tình hình. Đức Chúa Trời đã giữ Đức Thánh Linh lại cho tới khi Phi-e-rơ và Giăng đến (Công vụ 8:14-17), có lẽ đã thuyết phục các sứ đồ rằng người Sa-ma-ri được chấp nhận hoàn toàn làm thành viên của cộng đồng đức tin (xem Công vụ 11:1-18).

Tuy nhiên, mọi việc không dừng lại ở đó. Trong Công vụ 8:26-39, chúng ta có câu chuyện về Phi-líp và người Ê-thi-ô-bi, một thái giám, sau khi đã học Kinh Thánh, ông yêu cầu được chịu phép báp-têm. “Rồi cả hai đều xuống nước, và Phi-líp làm phép báp-têm cho hoạn quan (Công vụ 8:38).

Trước tiên là những người Sa-ma-ri, sau đó là người Ê-thi-ô-bi, một người ngoại quốc đã đến Giê-ru-sa-lem để thờ phượng và giờ đây đang trên đường trở về nhà. Phúc âm đã vượt qua biên giới của Y-sơ-ra-ên và vươn ra thế giới bên ngoài, như đã được nói trước. Tất cả những điều này chỉ là khởi đầu, vì những tín đồ người Do Thái này sớm đi khắp thế giới và rao giảng tin mừng về sự chết của Đức Chúa Giê-su, Đấng đã chịu hình phạt vì tội lỗi của họ và ban cho mọi người khắp nơi, hy vọng của sự cứu rỗi.

**Phi-e-rơ nói với Si-môn rằng “người đương ở trong mật đắng và trong xiềng tội ác” (Công vụ 8:23). Giải pháp cho vấn đề của Si-môn, và cho bất cứ ai ở trong cùng một hoàn cảnh tương tự, là gì?**

---

## NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

“Cuộc bắt bớ đạo xảy ra tại hội thánh ở Giê-ru-sa-lem đã đưa đến một động lực lớn cho việc truyền bá Phúc âm. Sự thành công trong việc giảng dạy Lời Chúa ở Giê-ru-sa-lem có nguy cơ là các môn đồ sẽ nán lại ở đó quá lâu, không nghĩ đến mạng lệnh của Đấng Cứu Thế là đi khắp thế gian. Họ quên đi quyền lực để chống lại điều ác cách tốt nhất là bằng cách phục vụ tích cực, họ bắt đầu nghĩ rằng họ không có công việc nào quan trọng hơn là bảo vệ hội thánh ở Giê-ru-sa-lem khỏi các cuộc tấn công của kẻ thù. Thay vì dạy dỗ những người mới theo đạo đem phúc âm đến cho những người chưa được nghe, họ có nguy cơ tham gia một khóa học để làm cho mọi người hài lòng với những gì đã đạt được. Để phân tán các đại diện của Ngài ra nước ngoài, nơi họ có thể làm việc cho người khác, Đức Chúa Trời cho phép cuộc bắt bớ xảy ra. Phải chạy trốn ra khỏi Giê-ru-sa-lem, ‘các tín đồ đi từ nơi này đến nơi khác, truyền giảng đạo Chúa.’” – Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 105.

## ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy đọc kỹ đoạn trích dẫn của Ellen G. White ở trên về những nguy hiểm mà hội thánh đầu tiên phải đối diện liên quan đến việc hài lòng với bản thân và những gì đã đạt được. Thứ nhất, có nghĩa là, trái với các quan niệm phổ thông, nhiều người Do Thái đã thật sự chấp nhận Đức Chúa Giê-su làm Đấng Mê-si. Nhưng còn quan trọng hơn, có lời cảnh báo nào cho chúng ta ngày nay? Làm thế nào chúng ta có thể chắc chắn rằng mình không quá bận tâm trong việc bảo vệ những gì chúng ta đã có, nhưng không làm những gì chúng ta thật sự cần làm – như đi ra làm việc với thế giới?
2. Vào thời các sứ đồ, mối quan hệ giữa người Do Thái và Sa-ma-ri được đánh dấu qua nhiều thế kỷ với các cuộc chiến ác liệt. Chúng ta có thể học được gì về việc Phi-líp, có thể là một người Do Thái, đã làm chúng ta về Đức Chúa Giê-su ở Sa-ma-ri? Ngay cả là những tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm, chúng ta cũng bị ảnh hưởng bởi các thành kiến về văn hoá và dân tộc.
3. Phi-líp đã đến với người Ê-thi-ô-bi thế nào (Công vụ 8:27-30)? Làm thế nào chúng ta có thể nắm lấy cơ hội để chia sẻ Phúc âm với người khác?
4. Chúng ta đã học được những gì từ Công vụ 6-8 có thể giúp chúng ta hoàn thành trách nhiệm của hội thánh cách hữu hiệu hơn?